**Chiến lược trung bình giá:** chia ra làm nhiều phần và mua trong các khoảng thời gian khác nhau để tránh mất nhiều nếu bị lỗ.

**Bán phải dứt khoát, Mua phải lưỡng lự.**

1. **Các mẫu nến Nhật cơ bản:**

* Standard: không có dấu hiệu đảo chiều, tiếp tục tăng hoặc giảm
* Marubozu: tiếp tục tăng mạnh hoặc giảm mạnh
* Spinning tops: thân nhỏ, dấu hiệu sự lưỡng lự, không nên mua hoặc bán, đợi các dấu hiệu tiếp theo.
* Hammer => Dấu hiệu Đáy => Mua.
* Inverted Hammer => Dấu hiệu Đáy => Mua.
* Hanging man *(giống Hammer nhưng ở đỉnh)* => Dấu hiệu Đỉnh => Bán.
* Shooting star *(giống Inverted Hammer nhưng ở đỉnh)* => Dấu hiệu Đỉnh => Bán.
* Doji: chỉ có một gạch ngang, chứng tỏ lực mua yếu.
  + Star: sự lưỡng lự của nhà đầu tư, có thể đảo chiều. Khoảng cách với giá đóng cửa càng lớn, có thể đảo chiều càng mạnh.
  + Long Legged: giống Star nhưng chân của nó tạo thành đường hỗ trợ, kháng cự, vượt qua thì mua hoặc bán
  + Dragonfly: (*hình dáng giống Inverted Hammer)*  thường nằm ở Đáy. Ít gặp ở Đỉnh.Đường thân nến tạo thành đường hỗ trợ, kháng cự.
  + Gravestone: (*hình dáng giống Inverted Hammer)* thường nằm ở Đỉnh. Ít gặp ở Đáy. Đường thân nến tạo thành đường hỗ trợ, kháng cự.
  + 4 Price:
* Gap: tiếp tục tăng hoặc giảm mạnh, 2 đầu của Gap tạo thành đường kháng cự, hỗ trợ.

1. **Các mô hình nến:**

* Engulfing (nhấn chìm): nến sau nhấn chìm nến trước, dấu hiệu cho thấy sự đảo chiều.
* Dark Cloud Cover (mây đen che phủ): giá đóng cửa thấp hơn nến trước 50%, giá đóng cửa nến trước thành đường hỗ trợ, vượt qua thì bán (Đỉnh).
* Piercing (xuyên thấu): ngược lại với mây đen che phủ.
* Evening star gặp ở đỉnh, Morning star gặp ở đáy. (Mô hình 3 nến, ở giữa có Spinning tops hoặc Star Doji, Long Ledged Doji). Nến 3 phải vượt 50% nến 1.
* Harami (bà bầu): nến sau nằm trong lòng nến trước, báo hiệu sự đảo chiều.
* White Soldiers: 3 nến tăng liên tiếp, thể hiện sự tăng mạnh, nến 2 phải lớn hơn nến 1 và giá mở cửa lớn hơn hoặc bằng giá đóng cửa nến 1, nến 3 phải ít nhất to bằng nến 2 và bóng nhỏ hoặc không có bóng.
* Black Crows: 3 nến giảm liên tiếp, thể hiện sự giảm mạnh, ngược lại với White Soldiers.
* Three Inside Up: nến 1 là nến giảm dài, nến 2 giá đóng cửa vượt 50% nến 1, nến 3 có giá mở cửa lớn hơn hoặc bằng đóng cửa của nến 2, thể hiện sự đảo chiều tăng.
* Three Inside Down: ngược lại với Three Inside Down.

1. **Heiken Ashi - Là nến nhưng ngon hơn nến:**

* Nến màu trắng (nến tăng) không có bóng dưới => dấu hiệu xu hướng tăng mạnh => tiếp tục để lệnh để cho profit chạy
* Các nến màu trắng cho thấy xu hướng tăng => có thể mua thêm hoặc thoát lệnh bán.
* Một nến có thân nhỏ và có bóng trên và dưới cho thấy khả năng thay đổi xu hướng. Nếu anh em nào thích cảm giác mạnh thì vào sớm ở các nến này, còn không thì nên đợi thêm dấu hiệu trước khi quyết định (đại khái là điểm phân vân của trend, có thể đảo chiều hoặc đi tiếp).
* Các nến đỏ cho thấy xu hướng giảm => nên bán hoặc thoát lệnh mua.
* Các nến đỏ và không có bóng cho thấy xu hướng giảm mạnh => cứ giữ lệnh bán cho đến lúc tàn trend.

1. **Các đỉnh và đáy trên cùng một đường hình thành đường hỗ trợ, kháng cự.**
2. **SMA (Simple Moving Average):**

* Trung bình giá đóng cửa của các ngày gần nhất, tốt hơn cho trade dài hạn.
* SMA ngắn cho thấy trend ngắn hạn, SMA cao cho thấy trend dài hạn.
* SMA 10 nằm trên SMA 20 trong trend tăng, SMA 10 nằm dưới SMA 20 trong trend giảm. Cắt nhau => dấu hiệu đảo chiều.
* SMA 13 và SMA 34 tương tự như 10 và 20 nhưng các điểm giao cắt chuẩn hơn. Nếu 2 đường gần nhau thì không biết là tăng hay giảm.

1. **EMA (Exponential Moving Average):**

* EMA phản ứng nhanh với giá hơn SMA.
* Phù hợp cho trade ngắn hạn và không dùng cho phán đoán trend.
* Thường sử dụng EMA 50 làm đường hỗ trợ, kháng cự động.
* Cả SMA và EMA của mỗi biểu đồ sẽ sử dụng mức khác nhau.
* Thường dùng 2 đường EMA để làm thành vùng kháng cự, hỗ trợ động (ví dụ EMA 10 và EMA 20).

1. **Bollinger Band:**

* Đường ở giữa là SMA 20, đường trên và đường dưới tính theo công thức độ lệch chuẩn (độ lệch chuẩn bằng 2).
* Phần lớn đường giá nằm giữa dải trên và dải dưới của Bollinger Bands.
* Rất hiểm khi giá đóng cửa cao hơn dải trên và thấp hơn dải dưới.
* Khi giá chạm vào các band (dải) thì nên Mua hoặc Bán. Giá luôn có xu hướng quay đầu về trục giữa và bật lại.
* Hiệu ứng thắt cổ chai:
  + Khi 2 đường band co lại là giai đoạn sideway (tích lũy).
  + Sau sideway giá có thể bay hoặc giảm mạnh (2 đường band tách ra).
* Mô hình nến M và W:
  + M ở đỉnh, báo hiệu giảm mạnh nếu chạm band trên.
  + W ở đáy, báo hiệu tăng mạnh nếu chạm band dưới.

1. **Parapolic SAR (Stop And Reverse):**

* Công cụ dự đoán sự kết thúc của một xu hướng.
* Nếu dấu chấm SAR nằm ở dưới, báo hiệu xu hướng tăng.
* Nếu dấu chấm SAR nằm ở trên, báo hiện xu hướng giảm.
* Nếu dấu chấm SAR cắt đường giá, báo hiệu sự đảo chiều.
* Áp dụng nhiều cho xu hướng tăng trong các biểu đồ có trend rõ ràng, chủ yếu dùng cho Bán ở đỉnh.
* Không nên dùng cho các biểu đồ không xác định được rõ xu hướng.

1. **Chỉ số RSI (Relative Strength Index):** chỉ số sức mạnh tương đối

* Khi Bán ra phải dứt khoát, Mua vào phải lưỡng lự.
* Cho biết khi nào thì thị trường ở giai đoạn quá mua, quá bán.
* Chỉ số chạy từ 0 – 100, 3 con số quan trọng: 30 – 50 – 70.
* Lớn hơn 70 => Quá mua.
* Nhỏ hơn 30 => Quá bán.
* Khi chạy qua 50: 50 trở lên là xu hướng tăng, nhỏ hơn 50 là xu hướng giảm của thị trường. Cắt 50 tức là xu hướng đảo chiều.
* **RSI phân kỳ:** khi giá đi xuống mà RSI đi lên hoặc ngược lại => **đảo chiều cực kỳ cao.** (sử dụng kết hợp với dấu hiệu chạm 30, 70)

1. **Chỉ số MACD (Moving Average Convergence/Divergence - trung bình động phân kỳ hội tụ):**

* MACD = EMA(12) – EMA(26).
* Signal = EMA(9) của MACD.
* Histogram = MACD – Signal.
* MACD có thể âm hoặc dương, cắt qua trục 0 báo hiệu xu hướng thay đổi.
* Khi MACD cắt lên Signal => Mua, MACD cắt xuống Signal => Bán.
* MACD nhạy cảm so với giá và đưa ra tín hiệu trễ nên phù hợp cho khung dài hạn.
* Histogram phân kỳ:
  + Giá tăng lên nhưng histogram ngắn lại => sắp xu hướng giảm.
  + Giá giảm nhưng histogram ngắn lại => sắp xu hướng tăng.

1. **Stochastic:**

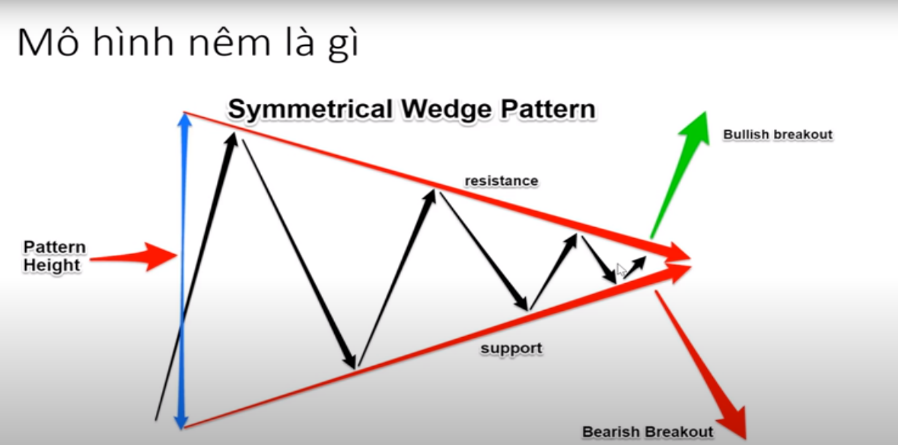
* Xác định vùng giá tốt để mua bán, xu hướng giá tiếp theo khi giá đi vào vùng quá mua, quá bán (thích hợp xác định đỉnh, đáy).
* Gồm %K (màu xanh) và %D (màu đỏ - là MA của %K)
* Thường dùng Full Sochastic (lấy %K = SMA của 10 %K gần nhất)
* Khi đường % K nằm trên %D và chạy song song đi lên => xu hướng tăng.
* Khi đường %K nằm dưới %D và chạy song song đi xuống => xu hướng giảm.
* Mua khi %D nằm dưới đường quá mua và %K cắt lên %D (phải rõ).
* Bán khi %D nằm trên đường quá bán và %K cắt xuống %D (phải rõ).
* Stochastic phân kỳ: đỉnh sau của giá tăng nhưng đỉnh của Stochastic giảm hoặc ngược lại => dấu hiệu đổi chiều.

1. **Ichimoku Cloud:**

* Thích hợp cho xu hướng dài hạn, trung hạn.
* Giúp có một cái nhìn tổng thể về xu hướng giá trên thị trường, độ mạnh yếu của xu hướng, tìm ra các điểm giao dịch tốt.
* Cấu tạo:
  + Tenkan-sen (Conversion Line)
  + Kijun-sen (Base Line)
  + Kumo (cloud)
  + Chikou Span (Lagging Span)
  + Senkou Span – 2 đường tạo thành cloud (Leading Span)
* 4 mức kháng cự hỗ trợ chính là 4 đường Conversion, Base, Leading Span A-B (cloud). Các đường có độ mạnh, yếu khác nhau.
* Tùy vào vị trí giá mà các đường trên là kháng cự hay hỗ trợ.
* Conversion < Base < Leading Span.
* Cloud càng dày càng khó xuyên qua được cloud.
* Giá đóng cửa nằm trên mây cho thấy xu hướng tăng.
* Đường Lagging Span nằm trên đám mây cho thấy xu hướng tăng.
* Đường giá nằm trên đường Conversion Line => tăng mạnh.
* Xu hướng giảm ngược lại với xu hướng tăng.
* Giao dịch với Cloud:
  + Quan sát vị trí giao cắt của Conversion và Base.
  + Vị trí của Lagging, đường giá, điểm giao cắt so với cloud.
  + **Tín hiệu mua Mạnh:**
    - Conversion cắt lên trên Base
    - Điểm giao cắt nằm phía trên Cloud
    - Tại điểm giao cắt Lagging nằm phía trên Cloud
    - Tại điểm giao cắt Đường giá nằm phía trên Cloud
  + **Tín hiệu mua Trung bình:**
    - Conversion cắt lên trên Base
    - Điểm giao cắt nằm phía trong Cloud
    - Tại điểm giao cắt Lagging nằm phía trên Cloud
    - Tại điểm giao cắt Đường giá nằm phía trên Cloud
  + **Tín hiệu bán mạnh:**
    - Conversion cắt xuống dưới Base
    - Điểm giao cắt nằm phía dưới Cloud
    - Tại điểm giao cắt Lagging nằm phía dưới Cloud
    - Tại điểm giao cắt Đường giá nằm phía dưới Cloud
  + **Tín hiệu bán trung bình:**
    - Conversion cắt xuống dưới Base
    - Điểm giao cắt nằm trong Cloud
    - Tại điểm giao cắt Lagging nằm trong hoặc phía trên Cloud
    - Tại điểm giao cắt Đường giá nằm trong hoặc phía trên Cloud

1. **Volume giao dịch:**

* Khối lượng cổ phiếu trong một thời gian nhất định, thể hiện mức độ quan tâm của nhà đầu tư đến mã.
* Volume cao => thị trường náo nhiệt, thanh khoản cao.
* Volume thấp => thị trường chưa ổn định, thanh khoản thấp, có biểu hiện đang sideway.
* Volume tăng: thể hiện nhà đầu tư quan tâm thị trường
  + Giá tăng: khả năng cao sẽ tiếp tục tăng.
  + Giá giảm: giá sẽ có khả năng tiếp tục giảm mạnh.
* Volume giảm: thể hiện nhà đầu tư ít quan tâm thị trường
  + Giá tăng: giá sẽ bớt tăng. Có xu hướng quay đầu.
  + Giá giảm: giá sẽ có khả năng giảm hoặc tăng (cần yếu tố thứ 3).
* Khi Volume tăng đột biến thì khả năng giá cũng là đỉnh đáy vì nhà đầu tư đã bơm hoặc xả quá mạnh, không muốn bơm xả nữa.
* Xác định hỗ trợ kháng cự: khi giá đã phá qua đường hỗ trợ, nếu giá đóng cửa của cây nến phá đường cao hoặc thấp hơn => đường hỗ trợ kháng cự đã bị phá. Để chắc chắn hơn, Volume ngày hôm đó phải cao đột biến (99%).
* Thường xuyên quan sát Volume để xác định độ mạnh yếu của trend, mua được ở giá càng gần đáy càng tốt, mua và bán khi kháng cự bị phá vỡ.

1. **Pride Avtion - Symmetrical Wedge Pattern:** (mô hình cái nêm)

* Mô hình nêm: giá giao động theo hình nêm sau đó sẽ bứt phá theo hướng tăng hoặc giảm.
* Mô hình nêm tăng nằm ở đáy của Downtrend.
* Mô hình nêm giảm ở đính của Uptrend.
* 4 mô hình nến chính của Price Action:
  + Pinbar (Pinochio Bar): rất giống hammer, hanging man, shooting star.
  + Insider bar (thị trường tiếp diễn)
  + Pivot (Giống nến nhấn chìm)
  + CDR (Candlestick Pattern Recognition): khá giống mây đen che phủ và nến xuyên.
* Phân tích xu hướng giá:
  + Đỉnh và đáy xa và càng ngày càng gần => xu hướng yếu dần.
  + Xu hướng uptrend, downtrend.
  + Khi Pin bar nằm trọn trong thân của nến dài => xu hướng tiếp tục, Pin bar đứng một mình thì xu hướng đảo chiều.
* Mô hình bướm: báo hiệu sự đảo chiều.
* Phân tích dựa vào đà giá:
  + Đường giá là một chiếc xe.
  + Xu hướng là một con đường
  + Kháng cự hỗ trợ là những vật cản.
  + Xe sẽ mất đà chạy khi gặp vật cản.
  + Giá cũng như vậy, nến sẽ thay đổi hình dạng trước khi chạm kháng cự hỗ trợ.
  + Cách thức áp dụng:
    - Kẻ ra vùng kháng cự hỗ trợ mạnh.
    - Nhìn cách giá chạy. Nến sẽ nhỏ dần cho đến khi kết thúc xu hướng.
    - Nếu nếu không nhỏ dần, xu hướng sẽ không kết thúc.

1. **Phân tích kèo:**

* Bước 1: Tìm xu hướng chính của thị trường đi như thế nào.
  + Vẽ hỗ trợ kháng cự của đồ thị tháng.
  + Vẽ đường xu hướng tháng.
  + Các tổ chức tài chính lớn đầu tư theo quý, tháng. Xu hướng tháng là xu hướng chính.
* Bước 2: chuyển qua khung giờ tuần.
  + Xu hướng tuần chỉ là xu hướng tạm thời.
  + Vẽ hỗ trợ kháng cự và đường xu hướng của đồ thị tuần.
* Bước 3: Xác định điểm mua bán, để mắt tới hỗ trợ, kháng cự của tuần và tháng.
  + Chỉ mua bán khi giá chạm kháng cự hỗ trợ của tuần hoặc tháng.
* Bước 4: Vẽ xu hướng ngày xác nhận cho xu hướng kết thúc tuần. Và bắt đầu 1 xu hướng tuần mới.
* Bước 5: Chuyển qua đường 4 giờ sẽ xác nhận cho ngày.
  + Đặt stop loss theo tỉ lệ khi vào lệnh.

1. **Fibonacci Retracement:** (Sóng ngắn hạn là chủ yếu)

* Biết được khi nào giá xuống và bật lên đến mức nào.
* Fibonacci Retracements levels: 76,4 – 61,8 – 38,2 – 23,6
* Giả sử 1 người có 100$ trong ví, anh ta muốn tiêu tiền. Theo tâm lý học, khi tiêu hết 50% (50$) sẽ tiêu chậm lại, hết 78,4% (78,4$) sẽ chậm lại hơn nữa, vì sắp hết tiền.
* Trong trading, nếu xu hướng giảm, đến các tỉ lệ trên, giá sẽ càng giảm chậm lại và quay đầu.
* Ăn sóng hồi với Fibonacci:
  + Xác định điểm bắt đầu và điểm dừng tạm thời của 1 xu hướng.
  + Vẽ Fibonacci và bắt đáy ở các đường 0,236; 0,382; 0,5; 0,618; 0,764.
  + Nếu các đường Fibonacci trùng với hỗ trợ kháng cự sẽ tăng độ mạnh.
  + Đường 0,618 là đường kháng cự hỗ trợ rất mạnh.

1. **Phương pháp cắt lỗ, chốt lãi:**

* Nguyên tắc đầu tư: 1 cắt lỗ, 2 cắt lỗ, 3 cắt lỗ.
* Tại sao người ta ít chịu cắt lỗ?
  + Họ không chấp nhận là họ sai.
  + Họ nghĩ rằng giá sẽ tăng lại.
  + Họ nghĩ rằng giá giảm họ sẽ mua tiếp theo chiến lược trung bình giá.
* Khi nào thì cắt lỗ?
  + Xu hướng giảm xuất hiện.
  + Khi phá giá qua 1 đường hỗ trợ quan trọng.
  + Khi tin tức xấu đưa ra, kiểm nghiệm rằng tin đó đúng.
  + Khi BTC giảm mạnh => Altcoin chắc chắn giảm 100%.
  + Khi toàn thị trường bỗng nhiên lao dốc mạnh.
  + Nếu giá giảm quá 10% thì cắt lỗ ngày. Khi giá tăng thì nâng dần mức chặn lỗ lên.
  + Xác định các đường hỗ trợ kháng cự mạnh.
    - Kháng cự động (EMA)
    - Khánh cự tĩnh
    - Fibonacci (0,618)
  + Phương pháp cắt lỗ:
    - Bằng tay.
    - Tự động: dùng công cụ stoploss của sàn.
* Phương pháp chốt lãi:
  + Phần lớn mọi người không biết khi nào cần chốt lãi.
  + Nguyên nhân: lòng tham.
  + Lãi 30% là chốt được rồi. Hoặc nâng mức chặn lỗ lên.
  + Tùy vào độ tăng, nếu thấy thị trường không ổn định thì lãi 5% - 7% cũng chốt được rồi.
  + Chỉ cần chống được lỗ thì tự nhiên có lãi.
  + Chốt lãi hiệu quả:
    - Xác định kháng cự hỗ trợ.
    - Bán ra từ từ ở các mức kháng cự hỗ trợ.
    - Nếu giá giảm về gần đến giá mua vào thì bán hết.

1. **CCI (Commodity Channel Index):** chỉ số kênh giá hàng hóa.

* Tính giá trung bình của 1 cây nến so với SMA.
* Khi CCI cắt qua trục 0 đi lên xác nhận xu hướng tăng, ngược lại là xu hướng giảm.
* Giao dịch với CCI:
  + Xác định trend
  + Dựa vào chỉ số CCI với các mức -100; 0; 100 để giao dịch.
  + Vùng quá mua bán của CCI có thể không đúng với trend mạnh.
  + CCI = 20 => 3 tuần. CCI = 12 => 2 tuần.
  + Khi sóng mạnh, CCI đi lên từ -100 đến 0 là tín hiệu mua tốt.
  + Nên bán khi CCI từ trên 100 đi xuống.
  + CCI quá 200 hoặc -200 là bão rất lớn. (cực kỳ quá mua hoặc cực kỳ quá bán).

1. **Các mô hình đảo ngược cơ bản:**

* Hai đáy, hai đỉnh
* Ba đáy, ba đỉnh: khả năng cao là bật lại chứ không có 4 đỉnh, 4 đáy.
* Vai đầu vai: một đỉnh ở giữa cao hơn 2 đỉnh 2 bên.
* Các mô hình khác:
  + Con dơi
  + Con cua
  + Tam giác
  + Harmonic

1. **MFI (Money Flow Index) – Chỉ số dòng tiền**

* Dùng để đo sức mạnh dòng tiền ra vào thị trường. (Dùng nến ngày chuẩn hơn)
* Liên quan chặt chẽ với RSI.
* Tuy nhiên RSI thì liên qua đến mức giá còn MFI liên quan đến khối lượng giao dịch.
* Trên 80 là quá mua, dưới 20 là quá bán.
* Nếu như mức giá ngang nhau nhưng Volume giảm => dòng tiền đã đổ vào chậm lại.
* MFI phân kỳ xảy ra là dấu hiệu của đổi chiều.
* Giao dịch với MFI:
  + Dựa vào tín hiệu quá mua, quá bán.

1. **ADX, DMI: chỉ số trung bình xu hướng.**

* Xác định độ mạnh yếu của xu hướng.
* Cách xác định xu hướng đối với ADX:
  + Xác định ADX = 25.
  + Nếu ADX > 25 thì có xu hướng.
  + ADX < 25 => thị trường sideway.
  + Khi ADX cắt 25: xu hướng bắt đầu hoặc kết thúc.
  + Khi ADX dốc thì xu hướng mạnh, ADX thoải thì xu hướng yếu.
* ADX kết hợp với DMI:
  + Khi DI+ cắt lên DI- thì xu hướng tăng, ngược lại là xu hướng giảm.

1. **Tâm lý trade, tâm lý đầu tư và cách kết hợp các công cụ:**

* Hãy xem việc trade giống như việc chơi đàn, người trade là một nghệ sĩ.
* Phân tích thị trường:
  + Phân tích Bitcoin trước vì nó chi phối thị trường.
  + Đầu tiên check nến tháng, nến tuần để thấy trend dài hạn.
  + Khi thị trường có xu hướng giảm => Không nên hold coin. Xác định xem thị trường sẽ đi về đâu.
  + Không bao giờ biết được thị trường chắc chắn tăng hay giảm, luôn có 2 hướng đi. Phán đoán xem giá sẽ đi về đâu và bật lại.
  + Nếu giá phá qua được đường trendline tuần, tháng, sẽ tạo thành trend mới.
  + Giá luôn luôn có xu hướng đi tới đường hỗ trợ tiếp theo.
* Tâm lý đầu tư:
  + Hai hiệu ứng cần tránh:
    - FOMO (Fear of Missing Out) => Sợ bỏ lỡ cơ hội, xảy ra khi đang có trend tăng, sẽ có các thông tin mồi chài được đưa ra khiến bạn sốt ruột.
    - FUD (Fear Uncertainty Doubt) => Sợ vì nghi ngờ không chắc chắc, xảy ra khi đang có trend giảm, sẽ có các thông tin xấu để bạn bỏ cuộc.
  + Tâm lý cần kiểm soát:
    - Tham lam: khi có tín hiệu xấu, cần chốt lãi.
    - Do dự: khi dừng lại suy nghĩ, thì cơ hội đã đi qua mất.
    - Không có kỷ luật: đặt ra nguyên tắc cho chính mình và phải tuân theo nó (đặc biệt là nguyên tắc cắt lỗ).
    - Không kiên trì: hãy đợi tín hiệu rõ ràng trước khi quyết định!
  + Nghĩ như một trader chuyên nghiệp:
    - Dám chấp nhận rủi ro (trade với tâm lý thoải mái): trade với số tiền bạn có thể mất.
    - Không sợ sai: sai thì cắt lỗ, không sao hết.
    - Luôn nghĩ theo xác suất: rủi ro luôn luôn xảy ra và quyết định theo hướng nào cao hơn.
    - Luôn tuân thủ việc cắt lỗ.
    - Luôn xem xu hướng là bạn (trend is friend).
    - Tạo ra phương pháp riêng phù hợp với tính cách.
    - Tạo ra quy tắc riêng và tuân thủ 100%.
    - Không khoe khoang khi thành công.
    - Đặt mục tiêu trade lãi đều đặn (dễ nhất là 10%).
    - Đặt mục tiêu số tiền kiếm được.

**“HÃY BIẾT CHO ĐI – CHO ĐI LÀ CÒN MÃI”**

1. **Phân tích tâm lý đám đông:**

(Phương pháp dao găm, phương pháp lựu đạn)

* Cần quan sát:
  + Xu hướng: xác định đám đông đang nghĩ gì.
  + Tín hiệu: xác định đám đông đang làm gì.
  + Ngưỡng cản: xác định đám đông đang kỳ vọng điều gì.
  + Thời điểm: xác định đám đông ra quyết định khi nào.
  + Tâm lý: đám đông sẽ phản ứng như thế nào.
* Có 4 thành phần chính tham gia thị trường: người mua, người bán, người đứng ngoài và nhà cái.
  + Lúc bình thường: người mua giao dịch với người bán, người đứng ngoài sẽ mua hoặc bán hoặc quan sát, nhà cái sẽ quan sát và triển khai bẫy giá.
  + Khi bẫy giá được kích hoạt: nhà cái sẽ giao dịch với cả 3 thành phần còn lại để kiếm lời.
* Cách áp dụng:
  + Bước 1: xác định điều kiện của đám đông:
    - Xu hướng – tín hiệu – vùng cản (rõ ràng, mạnh mẽ).
  + Bước 2: xác định vùng vào lệnh của đám đông trên đường giá.
  + Bước 3: chờ dấu hiệu xác nhận từ đường giá cho thấy đám đông đã sai (2/3 điều kiện ở trên sai)
    - Ví dụ: tín hiệu nến quay đầu + gãy hỗ trợ.
  + Bước 4: kiếm lời từ cơn sóng.
* Thường bẫy giá được triển khai vào thứ 2, thứ 3 hàng tuần.
* Bẫy giá thường được triển khai trên các khung giờ:
  + M5 - m15 – h1.
  + H1 – h4 – d1.
  + H4 – d1 – w1.
* Hiểu về cá mập:
  + Là ai: chính phủ, ngân hàng, quỹ đầu cơ, đội lái tự doanh, sàn.
  + Đặc điểm: vốn dày, liên kết chặt chẽ với nhau và săn theo bầy đàn.
  + Ở đâu có đám đông, ở đó có cá mập.
  + Các thời điểm cá mập hoành hành:
    - Mở cửa giao dịch đầu tuần.
    - Trước giờ tin ra: 19h-20h.
    - Ngày có nhiều tin tức gieo rắc sợ hãi hoặc hưng phấn.
  + Các cách bẫy nhà đầu tư:
    - Phá vỡ giá – thuận theo xu hướng (bẫy xu hướng).
    - Bẫy stoploss, bẫy ATR.
    - Tạo tín hiệu đảo chiều ảo (bẫy tín hiệu).
    - Bẫy theo ngưỡng cản đảo chiều cứng.
    - Bẫy sàn mất kết nối, sàn trượt giá.
  + Nguyên tắc bẫy của cá mập:
    - Bẫy 80 – 20
    - Bẫy vào giờ có nhiều nhà giao dịch cá nhân
    - Bẫy “mượn gió bẻ măng”

1. **Chiến lược Market Profile:**
   * 1. Các điểm vào lệnh đã được sử dụng một lần tức là trong quá khứ nó đã được chạm một lần và đảo chiều, những mức cản này là nơi xảy ra phản ứng đảo chiều mạnh mẽ. Nếu nó đã test 1 lần rồi, thì không còn xài được nữa, nên quên mức đó đi và tìm mức khác.
     2. Sau khi quay đầu, giá đi bao xa? Thường thì giá chạm vào mức cản khoảng 0 - 3 pips và quay đầy chạy khoảng 8 pips trở lên thì nên bỏ mức đó đi là vừa. Tuy nhiên, sẽ có những trường hợp sử dụng lại được, nhưng cái đó cần kinh nghiệm, các bạn mới trade tốt nhất nên né ra.
        1. Pip là đơn vị đo lường sự biến động trong giá trị giữa 2 đồng tiền. Ví dụ nếu EURUSD tăng từ 1.2250 đến 1.2251 thì mức tăng là 0.0001 gọi là 1 Pip. Nếu số chữ số sau thập phân là số lẻ thì gọi là Pipette.
     3. Sức mạnh của giá khi test cản: nếu giá đi từ từ đến cản mà không tạo ra những cây nến quá nhanh quá mạnh thì mức cản đó có thể xem xét. Còn nếu xuất hiện 1 hoặc nhiều cây nến tăng dài, giảm dài thì tốt nhất, bỏ setup đó đi, bạn không cản được thị trường đâu.
     4. Nếu thuận xu hướng, bạn có thể kéo takeprofit dài hơn một chút. Ngược lại nếu ngược xu hướng, bạn cũng có thể vào lệnh nếu đủ điều kiện nhưng để giảm xác suất thua lỗ, bạn nên kéo takeprofit gần lại, ăn lời ít thôi.

**SÓNG ELLIOT (DQ GROUP)**

(A)

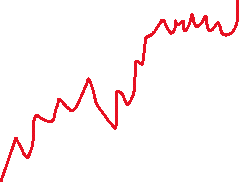
(C)

(B)

(5)



(4)



(1)

(3)

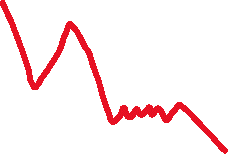


(3)

(2)

(2)

(5)



(1)



(C)

(B)

(A)

(4)



**Quy tắc:**

1. Sóng (3) không phải là sóng ngắn nhất.
2. Sóng (2) và sóng (4) không chạm nhau.
3. Sóng (2) gấp khúc thì sóng (4) sideway và ngược lại.
4. Sóng (5) và sóng (3) tạo sự hội tụ đối với chu kỳ giảm và phân kỳ với chu kỳ tăng.

**Bản chất:**

1. Sóng (1) là của nhà tạo lập thị trường, không ai biết sóng này như thế nào cả.
2. Sóng (2) là khi mọi thông tin đưa ra đều là tiêu cực.
3. Sóng (3) là sóng của các tay chơi chuyên nghiệp tìm các điểm vào lệnh khi sóng 2 xảy ra.
4. Sóng (4) là khi các tay chơi chuyên nghiệp đã chốt lời và thoát khỏi thị trường.
5. Sóng (5) là sóng của những người thiếu hiểu biết tham gia thị trường (đu đỉnh). Sóng (5) có thể có hoặc không (không phá được đỉnh của sóng (4)).
6. (A), (B), (C) là các sóng điều chỉnh.
7. Trong các sóng lớn có các sóng nhỏ.